

5. TỈNH LAI CHÂU

DANH SÁCH

**Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030**

(Kèm Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng cộng	956	891	956	564
1	Xã Mường Kim	43	43	43	17
		1 Bản Hàng	X	X	X
		2 Bản Nà É	X	X	X
		3 Bản Bản Khiết	X	X	X
		4 Bản Chát	X	X	X
		5 Bản Vi	X	X	X
		6 Bản Nà Hày	X	X	X
		7 Bản Nà Then	X	X	X
		8 Bản Pá Liềng	X	X	X
		9 Bản Tà Mung	X	X	X
		10 Bản Hô Ta	X	X	X
		11 Bản Tu San	X	X	X
		12 Bản Đán Tọ	X	X	X
		13 Bản Nậm Mờ	X	X	X
		14 Bản Hua Chít	X	X	X
		15 Bản Pá Chít Tấu	X	X	X
		16 Bản Noong Ổ	X	X	X
		17 Bản Noong Ma	X	X	X
		18 Bản Nậm Pát	X	X	
		19 Bản Thăm Phé	X	X	
		20 Bản Lướt	X	X	
		21 Bản Là 1	X	X	
		22 Bản Là 2	X	X	
		23 Bản Ngã Ba	X	X	
		24 Bản Chiềng Ban 1	X	X	
		25 Bản Chiềng Ban 2	X	X	
		26 Bản Nà Dân	X	X	
		27 Bản Mường 1	X	X	
		28 Bản Mường 2	X	X	
		29 Bản Nà Khương	X	X	
		30 Bản Nà Đình	X	X	
		31 Bản Lun 1	X	X	
		32 Bản Lun 2	X	X	
		33 Bản Khá	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		34 Bản Xong	X	X	
		35 Bản Cáp Na 1	X	X	
		36 Bản Cáp Na 2	X	X	
		37 Bản Cáp Na 3	X	X	
		38 Bản Khi	X	X	
		39 Bản Pu Cay	X	X	
		40 Bản Chít	X	X	
		41 Bản Huổi Bắc	X	X	
		42 Bản Pá Khôm	X	X	
		43 Bản Pá Khoang	X	X	
2	Xã Khoen On	23	23	23	4
		1 Bản Sàng	X	X	
		2 Bản Mở	X	X	
		3 Bản Đốc	X	X	
		4 Bản Tà Lôm	X	X	X
		5 Bản Huổi Cây	X	X	X
		6 Bản Noong Quài	X	X	X
		7 Bản Hua Mỹ	X	X	X
		8 Bản On	X	X	
		9 Bản Chế Hạng	X	X	
		10 Bản On 1	X	X	
		11 Bản Mùi 1	X	X	
		12 Bản Mùi 2	X	X	
		13 Bản Hua Đán	X	X	
		14 Bản Noong Quang	X	X	
		15 Bản Mỹ	X	X	
		16 Bản Khem	X	X	
		17 Bản Mè	X	X	
		18 Bản Gia	X	X	
		19 Bản Nam	X	X	
		20 Bản Củng	X	X	
		21 Bản Hỳ	X	X	
		22 Bản Ten Co Mư	X	X	
		23 Bản Co Cai	X	X	
3	Xã Than Uyên	41	34	41	0
		1 Bản Muông	X	X	
		2 Bản Phiêng Cầm	X	X	
		3 Bản Huổi Hăm	X	X	
		4 Bản Ến Nọi	X	X	
		5 Bản Hua Than	X	X	
		6 Bản Đắc	X	X	
		7 Bản Co Phày	X	X	
		8 Bản Pom Bó	X	X	
		9 Bản Mạ	X	X	
		10 Bản Mé	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		11 Bản Nà Khiết	X	X	
		12 Bản Cang Mường	X	X	
		13 Bản Lả Mường	X	X	
		14 Bản Xóm Mới		X	
		15 Bản Co Nội	X	X	
		16 Bản Pù Quải	X	X	
		17 Bản Cẩm Trung 1		X	
		18 Bản Cẩm Trung 2	X	X	
		19 Bản Ngà	X	X	
		20 Bản Đông	X	X	
		21 Bản Sen Đông	X	X	
		22 Bản Xuân Phương	X	X	
		23 Bản Ến Luông	X	X	
		24 Bản Mường	X	X	
		25 Bản Lăn	X	X	
		26 Bản Lăn Giăng	X	X	
		27 Khu 1		X	
		28 Khu 2	X	X	
		29 Khu 4	X	X	
		30 Khu 5a	X	X	
		31 Khu 5b		X	
		32 Khu 6	X	X	
		33 Khu 7		X	
		34 Khu 8		X	
		35 Khu 9	X	X	
		36 Khu 10		X	
		37 Bản Phường	X	X	
		38 Bản Nà Ban	X	X	
		39 Bản Hua Nà	X	X	
		40 Bản Chằm Cáy	X	X	
		41 Bản Đán Đăm	X	X	
4	Xã Mường Than	24	24	24	0
		1 Bản Khi 1	X	X	
		2 Bản Noong Thặng	X	X	
		3 Bản Khi 2	X	X	
		4 Bản Đội 11	X	X	
		5 Bản Nậm Sáng	X	X	
		6 Bản Chít	X	X	
		7 Bản Che Bó	X	X	
		8 Bản Nậm Vai	X	X	
		9 Bản Sấp Ngựa	X	X	
		10 Bản Bản Mớ	X	X	
		11 Bản Nậm Ngùa	X	X	
		12 Bản Đội 9	X	X	
		13 Bản Nà Xa	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 Bản Nà Phát	X	X	
		15 Bản Sang Ngà	X	X	
		16 Bản Nà Phái	X	X	
		17 Bản Sân Bay	X	X	
		18 Bản Sam Sầu	X	X	
		19 Bản Mường	X	X	
		20 Bản Hát Nam	X	X	
		21 Bản Lào	X	X	
		22 Bản Vè	X	X	
		23 Bản Ít	X	X	
		24 Bản Khoang	X	X	
5	Xã Pắc Ta	15	15	15	7
		1 Bản Khau Giường	X	X	X
		2 Bản Nà Sắng	X	X	X
		3 Bản Liên Hợp	X	X	
		4 Bản Mít Thái	X	X	X
		5 Bản Trung Tâm	X	X	
		6 Bản Lầu	X	X	X
		7 Bản Tà Hủ	X	X	X
		8 Bản Mít Nội	X	X	X
		9 Bản Thào	X	X	X
		10 Bản Bó Lun	X	X	
		11 Bản Quyết Tiến	X	X	
		12 Bản Nà Ún	X	X	
		13 Bản Pắc Ta	X	X	
		14 Bản Sơn Hà	X	X	
		15 Bản Tân Bắc	X	X	
6	Xã Nậm Sỏ	19	19	19	16
		1 Bản Ngam Ca	X	X	X
		2 Bản Hua Cả	X	X	X
		3 Bản Nà Ngò	X	X	X
		4 Bản Hua Ngò	X	X	X
		5 Bản Thó Ló	X	X	
		6 Bản Đán Tuyển	X	X	X
		7 Bản Khăn Nội	X	X	X
		8 Bản Nà Ui	X	X	
		9 Bản Nậm Sỏ	X	X	X
		10 Bản Nà Lào	X	X	X
		11 Bản Ít Luông	X	X	X
		12 Bản Hua Ít	X	X	X
		13 Bản Hua Sỏ	X	X	X
		14 Bản Ui Đạo	X	X	X
		15 Bản Ui Thái	X	X	X
		16 Bản Khâu Hòm	X	X	X
		17 Bản Tà Mít	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		18 Bản Ít Chom Trên	X	X	X
		19 Bản Nậm Khăn	X	X	X
7	Xã Tân Uyên	44	35	44	1
		1 Bản Hua Cắn	X	X	X
		2 Bản Noong Kim	X	X	
		3 Bản Pá Xôm	X	X	
		4 Bản Hua Cưởm 2	X	X	
		5 Thôn 24	X	X	
		6 Bản Hòa Hợp	X	X	
		7 Bản Chạm Cả	X	X	
		8 Bản Huổi Luồng	X	X	
		9 Bản Hua Pầu	X	X	
		10 Bản Hoàng Liên	X	X	
		11 Bản Hô Be	X	X	
		12 Bản Phiêng Phát 1	X	X	
		13 Bản Phiêng Phát	X	X	
		14 Bản Bút Dưới	X	X	
		15 Bản Tân Dương	X	X	
		16 Bản Bút Trên	X	X	
		17 Bản Kim Pu	X	X	
		18 Bản Nậm xôm	X	X	
		19 Bản Tát Xôm	X	X	
		20 Bản Tát Xôm 3	X	X	
		21 Bản Hua Cưởm 1	X	X	
		22 Bản Pá Ngùa	X	X	
		23 Bản Chom Chăng	X	X	
		24 Bản Tạng Đán	X	X	
		25 Bản Pầu Pắt	X	X	
		26 Bản Nà Hoi	X	X	
		27 Bản Nà Ban	X	X	
		28 Bản Phiêng Bay	X	X	
		29 Bản Phiêng Lúc	X	X	
		30 Bản Phiêng Áng	X	X	
		31 Bản Nà Phát	X	X	
		32 Bản Hua Puông	X	X	
		33 Thôn 1		X	
		34 Thôn 2		X	
		35 Thôn 3		X	
		36 Thôn 5		X	
		37 Thôn 7		X	
		38 Thôn 15		X	
		39 Thôn 17		X	
		40 Thôn 21		X	
		41 Thôn 26	X	X	
		42 Thôn 32		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		43 Bản Nà Nội	X	X	
		44 Bản Tân Muôn	X	X	
8	Xã Mường Khoa	15	13	15	2
		1 Bản Hồ Bon	X	X	X
		2 Bản Nậm Bon	X	X	
		3 Bản Đoàn Kết	X	X	
		4 Bản Hồ Ta	X	X	
		5 Bản Mường Khoa	X	X	
		6 Bản Phiêng Tâm	X	X	
		7 Bản Phương Nam	X	X	
		8 Bản Hào Nghè	X	X	
		9 Bản Nà Pè	X	X	
		10 Bản Nà An	X	X	
		11 Bản Nậm Cung	X	X	
		12 Bản Nậm So	X	X	
		13 Bản Hồ Tra	X	X	X
		14 Bản Phúc Khoa		X	
		15 Bản Ngọc Lại		X	
9	Xã Bản Bo	21	20	21	10
		1 Bản Cò Nọt Mông	X	X	X
		2 Bản Hua Sắng	X	X	X
		3 Bản Nậm Phát	X	X	X
		4 Bản Nà Út	X	X	X
		5 Bản Nà Khuy	X	X	X
		6 Bản Phiêng Tiên	X	X	X
		7 Bản Phiêng Păng	X	X	X
		8 Bản Nà Khương	X	X	X
		9 Bản Phiêng Hoi	X	X	X
		10 Bản Coóc Nọc	X	X	X
		11 Bản Cốc Phung	X	X	
		12 Bản Hưng Phong		X	
		13 Bản Hợp Nhất	X	X	
		14 Bản Nà Can	X	X	
		15 Bản Coóc Cuông	X	X	
		16 Bản Nà Hiềng	X	X	
		17 Bản Nà Luông	X	X	
		18 Bản Phiêng Giăng	X	X	
		19 Bản Nà Ít	X	X	
		20 Bản Nà Vàn	X	X	
		21 Bản Nà Tăm	X	X	
10	Xã Bình Lư	35	26	35	15
		1 Bản 46	X	X	X
		2 Bản Huổi Ke	X	X	X
		3 Bản Nà Khan	X	X	X
		4 Bản Nà Phát	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Bản Hưng Bình		X	X
		6 Bản Nà Hum	X	X	X
		7 Bản Nà Cà	X	X	X
		8 Bản Nà Đon	X	X	X
		9 Bản Nà San	X	X	X
		10 Bản Noong Luông	X	X	X
		11 Bản Thèn Thầu	X	X	X
		12 Thác Tình	X	X	X
		13 Bản Hoa Vân		X	X
		14 Bản Tân Bình		X	X
		15 Bản Pa Pe	X	X	X
		16 Bản Chu va 12	X	X	
		17 Bản Chu va 6	X	X	
		18 Bản Chu va 8	X	X	
		19 Bản Nậm Dê	X	X	
		20 Bản Tân Hợp	X	X	
		21 Bản Toòng Păn		X	
		22 Bản Km2	X	X	
		23 Bản Thống Nhất		X	
		24 Bản Nà Đa		X	
		25 Bản Tiên Bình		X	
		26 Bản Nậm Tường	X	X	
		27 Bản Sân Bay	X	X	
		28 Bản Bình Luông	X	X	
		29 Bản Thác cạn	X	X	
		30 Bản Hồ Ta	X	X	
		31 Bản Mường Cầu	X	X	
		32 Bản Trung Tâm		X	
		33 Bản Mường Mớ	X	X	
		34 Bản Máy Đường		X	
		35 Bản Cò Lá	X	X	
11	Xã Tả Lèng	26	26	26	19
		1 Bản Thèn Pả	X	X	X
		2 Bản Tả Lèng Lao Chải	X	X	X
		3 Bản Hồ Pên	X	X	
		4 Bản Pho Lao Chải	X	X	
		5 Bản Pho Xin Chải	X	X	
		6 Bản San Tra Mán	X	X	X
		7 Bản Lùng Than	X	X	X
		Bản Phìn Ngan Lao 8 Chải	X	X	X
		9 Bản Phìn Ngan Xin Chải	X	X	X
		10 Bản Bãi Bằng	X	X	
		11 Bản Mào Phô	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		12 Bản Giang Ma	X	X	X
		13 Bản Ngải Chù	X	X	X
		14 Bản Sin Câu	X	X	X
		15 Bản Phìn Chải	X	X	
		16 Bản Sừ Thàng	X	X	
		17 Bản Xin Chải	X	X	X
		18 Bản Tả Cu Tỷ	X	X	X
		19 Bản Tả Chải	X	X	X
		20 Bản Phô Hồ Thầu	X	X	X
		21 Bản Chù Lìn	X	X	X
		22 Bản Đội 4	X	X	X
		23 Bản Gia Khâu	X	X	X
		Bản Rừng Ôi Khèo			
		24 Thầu	X	X	X
		25 Bản Nhiều Sang	X	X	X
		26 Bản Sỉ Thầu Chải	X	X	X
12	Xã Khun Há	22	22	22	22
		1 Bản Lao Chải I	X	X	X
		2 Bản Ma Sao Phìn Thấp	X	X	X
		3 Bản Ma Sao Phìn Cao	X	X	X
		4 Bản Sàn Phàng Thấp	X	X	X
		5 Bản Sàn Phàng Cao	X	X	X
		6 Bản Sin Chải	X	X	X
		7 Bản Ngải Thầu Thấp	X	X	X
		8 Bản Nậm Dích	X	X	X
		9 Bản Ngải Thầu Cao	X	X	X
		10 Bản Chù Khèo	X	X	X
		11 Bản Can Hồ	X	X	X
		12 Bản Thèn Thầu	X	X	X
		13 Bản Nậm Pha	X	X	X
		14 Bản Hòn	X	X	X
		15 Bản Nà Khum	X	X	X
		16 Bản Bãi Trâu	X	X	X
		17 Bản Thăm	X	X	X
		18 Bản Đông Pao 1	X	X	X
		19 Bản Hoa Dì Hồ	X	X	X
		20 Bản Đông Pao 2	X	X	X
		21 Bản Chăn Nuôi	X	X	X
		22 Bản Lao Chải II	X	X	X
13	Phường Tân Phong	46	24	46	12
		1 Tổ dân phố số 1		X	
		2 Tổ dân phố số 2		X	
		3 Tổ dân phố số 4		X	
		4 Tổ dân phố số 5		X	
		5 Tổ dân phố số 7		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Tổ dân phố số 8		X	
		7 Tổ dân phố số 9	X	X	
		8 Tổ dân phố số 10		X	
		9 Tổ dân phố số 14		X	
		10 Tổ dân phố số 15		X	
		11 Tổ dân phố số 16		X	
		12 Tổ dân phố số 18		X	
		13 Tổ dân phố số 19		X	
		14 Tổ dân phố số 21		X	
		15 Bản Tả Làn Than	X	X	
		16 Tổ dân phố số 22		X	
		17 Tổ dân phố số 23		X	
		18 Tổ dân phố số 24		X	
		19 Tổ dân phố số 25	X	X	
		20 Tổ dân phố số 26		X	
		21 Tổ dân phố số 27		X	
		22 Tổ dân phố số 28		X	
		23 TDP Tả Xin Chải	X	X	
		24 TDP Lũng Than	X	X	
		25 TDP Chín Chu Chải	X	X	
		26 TDP Bản Mới		X	
		27 TDP San Thàng	X	X	
		28 TDP Thành Công		X	
		29 TDP Lò Suối Tùng	X	X	
		30 TDP Xéo Xin Chải		X	
		31 TDP Phan Lìn	X	X	
		32 TDP Căng Đẳng	X	X	
		33 TDP Sáy San 4	X	X	X
		34 TDP Sáy San 3	X	X	X
		35 Sáy San 1	X	X	X
		36 TDP Phan Chu Hoa	X	X	X
		37 TDP Xì Miền Khan	X	X	X
		38 TDP Nùng Nàng	X	X	X
		39 TDP Lao Ty Phùng	X	X	X
		40 TDP Cốc Pa	X	X	X
		41 TDP Nà Bỏ	X	X	X
		42 TDP Suối Thầu	X	X	X
		43 TDP Tân Phủ Nhiêu	X	X	X
		44 TDP Đoàn Kết	X	X	
		45 TDP Bản Giang	X	X	
		46 TDP Nà Cơ	X	X	X
14	Phường Đoàn Kết	48	35	48	14
		1 TDP Suối Thầu	X	X	X
		2 TDP Trung Chải	X	X	X
		3 TDP Tả Chải	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 TDP Sùng Phài	X	X	X
		5 TDP Căn Câu	X	X	X
		6 TDP Séo Xiên Pho	X	X	X
		7 TDP Chiêu Sải Phìn	X	X	X
		8 TDP Cung Mù Phìn	X	X	X
		9 TDP Si Lèng Chải	X	X	X
		10 TDP Lản Nhì Thàng	X	X	X
		11 TDP Tô Y Phìn	X	X	X
		12 TDP Hồng Thu	X	X	X
		13 TDP Seo Pá	X	X	X
		14 TDP Gia Khâu 1	X	X	
		15 TDP Gia Khâu 2	X	X	
		16 TDP Lùng Thàng	X	X	
		17 TDP Huổi Lùng	X	X	
		18 TDP Sùng Chô	X	X	
		19 TDP Sin Páo Chải	X	X	
		20 TDP Cư Nhà La	X	X	
		21 TDP Sin Chải	X	X	X
		22 TDP Quyết Tiến 1	X	X	
		23 TDP Quyết Tiến 2	X	X	
		24 TDP Quyết Tiến 3		X	
		25 TDP Quyết Tiến 5		X	
		26 TDP Quyết Tiến 6		X	
		27 TDP Quyết Tiến 7		X	
		28 TDP Quyết Tiến 8		X	
		29 TDP Quyết Tiến 12		X	
		30 TDP Nậm Loỏng 1	X	X	
		31 TDP Nậm Loỏng 2	X	X	
		32 TDP Nậm Loỏng 3	X	X	
		33 TDP Bản Màng	X	X	
		34 TDP Bản Séo Lản Than	X	X	
		35 TDP Quyết Thắng 9		X	
		36 Tổ dân phố số 1	X	X	
		37 Tổ dân phố số 2	X	X	
		38 Tổ dân phố số 3	X	X	
		39 Tổ dân phố số 4		X	
		40 Tổ dân phố số 5		X	
		41 Tổ dân phố số 6		X	
		42 Tổ dân phố số 7	X	X	
		43 Tổ dân phố số 8	X	X	
		44 Tổ dân phố số 9	X	X	
		45 Tổ dân phố số 10		X	
		46 Tổ dân phố số 11		X	
		47 Tổ dân phố số 12		X	
		48 Tổ dân phố Thành lập	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
15	Xã Sin Suối Hồ	35	34	35	33
		1 Bản Sàng Mả Pho	X	X	X
		2 Bản Chảng Phàng	X	X	X
		3 Bản Dền Sung	X	X	X
		4 Bản Trung Hồ	X	X	X
		5 Bản Chí Sáng	X	X	X
		6 Bản Sin Suối Hồ	X	X	X
		7 Bản Sân Bay	X	X	X
		8 Bản Cấn Cầu	X	X	X
		9 Bản Sỉ Cha Chải	X	X	X
		10 Bản Can Hồ	X	X	X
		11 Bản Mẩn 1	X	X	X
		12 Bản Mẩn 2	X	X	X
		13 Bản Dền Thàng	X	X	X
		14 Bản Vạn Hồ 2	X	X	X
		15 Bản Vạn Hồ 1	X	X	X
		16 Bản Vằng Thắm	X	X	X
		17 Bản Mầu	X	X	X
		18 Bản Co Muông	X	X	X
		19 Bản Mỏ	X	X	X
		20 Bản Nậm Xe	X	X	X
		21 Bản Pò Chà	X	X	X
		22 Bản Pà Chải	X	X	X
		23 Bản Ngải Trò	X	X	X
		24 Bản San Dì	X	X	X
		25 Bản Hoàng Liên Sơn 1	X	X	X
		26 Bản Hoàng Liên Sơn 2	X	X	X
		27 Bản Lở Thàng 1	X	X	X
		28 Bản Lở Thàng 2	X	X	X
		29 Bản Thèn Sin 1	X	X	X
		30 Bản Thèn Sin 2	X	X	X
		31 Bản Na Đông	X	X	X
		32 Bản Sin Cầu	X	X	X
		33 Bản Pan Khèo	X	X	X
		34 Bản Huổi Hán	X	X	
		35 Bản Đông Phong		X	
16	Xã Phong Thổ	48	48	48	24
		1 Bản Hùng Pèng	X	X	X
		2 Bản Ma Ly Pho	X	X	X
		3 Bản Sòn Thầu 1	X	X	X
		4 Bản Huổi Luông 1	X	X	X
		5 Bản Huổi Luông 2	X	X	X
		6 Bản Huổi Luông 3	X	X	X
		7 Bản Nậm Le 2	X	X	X
		8 Bản Hồ Thầu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		9 Bản Can Thành	X	X	X
		10 Bản Ma Lù Thành 1	X	X	X
		11 Bản Ma Lù Thành 2	X	X	X
		12 Bản Chang Hồng 1	X	X	X
		13 Bản Chang Hồng 2	X	X	X
		14 Bản Nhiều Sáng	X	X	X
		15 Bản Hoàng Trù Sào	X	X	X
		16 Bản Na Sa Phìn	X	X	X
		17 Bản Thèn Thầu	X	X	X
		18 Bản La Vân	X	X	X
		19 Bản Làng Vây 1	X	X	X
		20 Bản Làng Vây 2	X	X	X
		21 Bản Ngải Chô 1	X	X	X
		22 Bản Pờ Ngải	X	X	X
		23 Bản Vàng Bâu	X	X	X
		24 Thôn Thống Nhất	X	X	
		25 Thôn Vàng Bó	X	X	
		26 TDP Hòa Bình	X	X	
		27 TDP Hữu Nghị	X	X	
		28 TDP Pa So	X	X	
		29 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		30 Bản Nậm Pây	X	X	
		31 Bản Tả Phìn	X	X	
		32 Bản Pa Nậm Cúm	X	X	
		33 Bản Sơn Bình	X	X	
		34 Bản Pờ Ma Hồ	X	X	
		35 Bản Sòn Thầu 2	X	X	
		36 Bản Thèn Xin	X	X	
		37 Bản Pô Tô	X	X	X
		38 Bản U Gia	X	X	
		39 Bản Nà Củng	X	X	
		40 Bản Huổi Sen	X	X	
		41 Bản Huổi Ến	X	X	
		42 Bản Huổi Bảo	X	X	
		43 Thôn Tây An	X	X	
		44 Bản Vàng Pheo	X	X	
		45 Thôn Tây Nguyên	X	X	
		46 Thôn Tây Sơn	X	X	
		47 Bản Phiêng Đanh	X	X	
		48 Bản Nậm Cung	X	X	
17	Xã Sì Lở Lầu	27	27	27	27
		1 Bản Xin Chải	X	X	X
		2 Bản Lả Nhì Thành	X	X	X
		3 Bản Lao Chải	X	X	X
		4 Bản Gia Khâu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Bản Thà Giàng	X	X	X
		6 Bản Phố Vây	X	X	X
		7 Bản Xín Chải	X	X	X
		8 Bản Tả Chải	X	X	X
		9 Bản Tỷ Phùng	X	X	X
		10 Bản Mới	X	X	X
		11 Bản Nhóm 1	X	X	X
		12 Bản Nhóm 2	X	X	X
		13 Bản Nhóm 3	X	X	X
		14 Bản Sì Choang	X	X	X
		15 Bản Tả Ô	X	X	X
		16 Bản Tả Phùng	X	X	X
		17 Bản Hoang Thèn	X	X	X
		18 Bản Mồ Sì San	X	X	X
		19 Bản Sáo Hồ Thầu	X	X	X
		20 Bản Tân Sáo Phìn	X	X	X
		21 Bản Tô Y Phìn	X	X	X
		22 Bản Xín Chải	X	X	X
		23 Bản Ngải Thầu	X	X	X
		24 Bản Pờ Xa	X	X	X
		25 Bản Pa Vây Sừ	X	X	X
		26 Bản Hang É	X	X	X
		27 Bản Trung Chải	X	X	X
18	Xã Đào San	28	28	28	28
		1 Bản Sênh Sảng B	X	X	X
		2 Bản Dền Sang	X	X	X
		3 Bản Sênh Sảng A	X	X	X
		4 Bản U Ní Chải	X	X	X
		5 Bản Sin Chải	X	X	X
		6 Bản Lềng Chư	X	X	X
		7 Bản Hợp I	X	X	X
		8 Bản Dền Thàng B	X	X	X
		9 Bản Dền Thàng A	X	X	X
		10 Bản Xi Phài	X	X	X
		11 Bản Hợp II	X	X	X
		12 Bản San Cha	X	X	X
		13 Bản Ma Can	X	X	X
		14 Bản Tung Qua Lìn	X	X	X
		15 Bản Căng Há	X	X	X
		16 Bản Cò Ký	X	X	X
		17 Bản Căng Ký	X	X	X
		18 Bản Hờ Mèo	X	X	X
		19 Bản Lăng Than	X	X	X
		20 Bản Can Chu Dao	X	X	X
		21 Bản Tà Tê	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		22 Bản Lùng Than	X	X	X
		23 Bản Sàng Cải	X	X	X
		24 Bản Sín Chải	X	X	X
		25 Bản Mù Sang	X	X	X
		26 Bản Tung Chung Vang	X	X	X
		27 Bản Khoa San	X	X	X
		28 Bản Sàng Sang	X	X	X
19	Xã Không Lào	32	32	32	14
		1 Bản Má Nghé	X	X	X
		2 Bản Giao Chăn	X	X	X
		3 Bản Pho	X	X	X
		4 Bản Má Tiễn	X	X	X
		5 Bản Nậm Lùng	X	X	X
		6 Bản Nà Doong	X	X	X
		7 Bản Nà Giang	X	X	X
		8 Bản Thèn Thầu	X	X	X
		9 Bản Sàng Giang	X	X	X
		10 Bản Sáo Lén	X	X	X
		11 Bản Hoang Thèn	X	X	X
		12 Bản Tả Lèng	X	X	X
		13 Bản Xin Chải	X	X	X
		14 Bản Lèng Xuôi Chín	X	X	X
		15 Bản Co Muông	X	X	
		16 Bản Huổi Phặc	X	X	
		17 Bản Huổi Nả	X	X	
		18 Bản Đór	X	X	
		19 Bản Không Lào	X	X	
		20 Bản Cang	X	X	
		21 Bản Huổi Loỏng	X	X	
		22 Bản Phai Cát	X	X	
		23 Bản Nậm Khay	X	X	
		24 Bản Ho Sao Chải	X	X	
		25 Bản Nà Vàng	X	X	
		26 Bản Lang 2	X	X	
		27 Bản Hợp I	X	X	
		28 Bản Nà Cúng	X	X	
		29 Bản Huổi Luông	X	X	
		30 Bản Nậm Và	X	X	
		31 Bản Mồ Sỉ Câu	X	X	
		32 Bản Nậm Cáy	X	X	
20	Xã Tủa Sín Chải	31	31	31	31
		1 Bản Tả San II	X	X	X
		2 Bản Hải Hồ	X	X	X
		3 Bản Lùng Sử Phìn	X	X	X
		4 Bản Seo Sáng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Bản Ka Sinh Chải	X	X	X
		6 Bản Lao Lử Đề	X	X	X
		7 Bản Nậm Chăn	X	X	X
		8 Bản Sáng Tùng	X	X	X
		9 Bản Háng Lìa 2	X	X	X
		10 Bản Thà Giàng Phô	X	X	X
		11 Bản Ha Vu Chử	X	X	X
		12 Bản Pu Chu Phìn	X	X	X
		13 Bản Chinh Chu Phìn	X	X	X
		14 Bản Háng Lìa Hồng Thứ	X	X	X
		15 Bản Tì Chí Lư	X	X	X
		16 Bản Thành Chử	X	X	X
		17 Bản Tì Khí	X	X	X
		18 Bản Phi Ến	X	X	X
		19 Bản Tà Cù Nhè	X	X	X
		20 Bản Làng Mô	X	X	X
		21 Bản Nhiều Sáng	X	X	X
		22 Bản Hồ Suối Tổng	X	X	X
		23 Bản Ngải San	X	X	X
		24 Bản Tù Cù Phìn	X	X	X
		25 Bản Thà Giàng Chải	X	X	X
		26 Bản Chang Pa Phòng	X	X	X
		27 Bản Diền Thàng	X	X	X
		28 Bản Nậm Khăm	X	X	X
		29 Bản Háng Lìa 1	X	X	X
		30 Bản San Sủ Hồ	X	X	X
		31 Bản Tủa Sín Chải	X	X	X
21	Xã Sìn Hồ	27	27	27	22
		1 Bản Sà Dề Phìn	X	X	X
		2 Bản Sáng Phìn	X	X	X
		3 Bản Mao Sao Phìn	X	X	X
		4 Bản Hắt Hơ	X	X	X
		5 Bản Sang Tăng Ngai	X	X	X
		6 Bản Phăng Sô Lin	X	X	X
		7 Bản Tả Sủ Trồ	X	X	X
		8 Bản Hoàng Hồ	X	X	X
		9 Bản Nậm Lúc 2	X	X	X
		10 Bản Nậm Lúc 1	X	X	X
		11 Bản Lò Tồ Phìn	X	X	X
		12 Bản Trị Xoang	X	X	X
		13 Bản Tâm Choong	X	X	X
		14 Bản Tả Phìn	X	X	X
		15 Bản Bành Phán	X	X	X
		16 Bản Sềng Lảng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Bản Sìn Thàng	X	X	X
		18 Bản Liều Chải	X	X	X
		19 Bản Suối Sù Tổng	X	X	X
		20 Bản Nậm Hái	X	X	X
		21 Bản Sìn Hồ Dao	X	X	X
		22 Bản Sìn Hồ Vây	X	X	X
		23 Thôn 1	X	X	
		24 Thôn 2	X	X	
		25 Thôn 3	X	X	
		26 Thôn 4	X	X	
		27 Thôn 5	X	X	
22	Xã Hồng Thu	27	27	27	27
		1 Bản Ma Quai Thàng	X	X	X
		2 Bản Nậm Mạ Thái	X	X	X
		3 Bản Phìn Hồ	X	X	X
		4 Bản Đin Đanh	X	X	X
		5 Bản Soong Cón	X	X	X
		6 Bản Nậm Mạ Đạo	X	X	X
		7 Bản Can Tỷ 1	X	X	X
		8 Bản Can Tỷ 2	X	X	X
		9 Bản Can Tỷ 3	X	X	X
		10 Bản Nà Ké 3	X	X	X
		11 Bản Hồng Thu Chồ	X	X	X
		12 Bản Nà Ké 1	X	X	X
		13 Bản Nà Ké 2	X	X	X
		14 Bản Trung Xung A	X	X	X
		15 Bản Tả Thàng	X	X	X
		16 Bản Làng Sảng	X	X	X
		17 Bản Than Chi Hồ	X	X	X
		18 Bản Xà Chải	X	X	X
		19 Bản Pa Chao Ô	X	X	X
		20 Bản Xà Chải 1	X	X	X
		21 Bản Ngải Chồ	X	X	X
		22 Bản Tà Ghênh	X	X	X
		23 Bản Pa Phang 2	X	X	X
		24 Bản Seo Lèng 1	X	X	X
		25 Bản Seo Lèng 2	X	X	X
		26 Bản Pa Phang 1	X	X	X
		27 Bản Phìn Hồ	X	X	X
23	Xã Nậm Tăm	26	26	26	8
		1 Bản Nậm Lò	X	X	
		2 Bản Tà Tủ	X	X	
		3 Bản Pá Khôm	X	X	
		4 Bản Nậm Kinh	X	X	X
		5 Bản Phiêng Chá	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Bản Nà Tăm 1	X	X	
		7 Bản Nà Tăm 2	X	X	
		8 Bản Nà Tăm 3	X	X	X
		9 Bản Pậu	X	X	
		10 Bản Nậm Ngập	X	X	
		11 Bản Lùng Cù	X	X	X
		12 Bản Vàng Bon	X	X	
		13 Bản Pá Pao	X	X	X
		14 Bản Lùng Thàng	X	X	
		15 Bản Co Cóoc	X	X	
		16 Bản Nậm Cha	X	X	
		17 Bản Nậm Ngập 1	X	X	
		18 Bản Seo Phìn	X	X	X
		19 Bản Diên Thàng	X	X	
		20 Bản Ngải Chồ	X	X	X
		21 Bản Nậm Chăng	X	X	X
		22 Bản Nậm Pẻ	X	X	X
		23 Bản Nậm Bó	X	X	
		24 Bản Tân Phong	X	X	
		25 Bản Can Hồ	X	X	
		26 Bản Phiêng Quang	X	X	
24	Xã Pu Sam Cáp	19	19	19	18
		1 Bản Noong Hẻo 1	X	X	X
		2 Bản Noong Hẻo 2	X	X	X
		3 Bản Ná Đon	X	X	X
		4 Bản Noong Om	X	X	X
		5 Bản Tả Pả	X	X	X
		6 Bản Nậm Há	X	X	X
		7 Bản Phiêng Chạng	X	X	X
		8 Bản Ná Sái	X	X	X
		9 Bản Ta Pun	X	X	X
		10 Bản Pẩn Ngòi	X	X	X
		11 Bản Tì Tê	X	X	X
		12 Bản Hồ Sìn Pán	X	X	X
		13 Bản Nậm Béo	X	X	X
		14 Bản Nà Phên	X	X	X
		15 Bản Pa Khóa	X	X	X
		16 Bản Hồng Quảng 2	X	X	X
		17 Bản Phi Hồ	X	X	X
		18 Bản Hua Ná	X	X	
		19 Bản Hồng Quảng 1	X	X	X
25	Xã Nậm Cuối	24	24	24	24
		1 Bản Nậm Cọ	X	X	X
		2 Bản Tân Lập	X	X	X
		3 Bản Cuối Nưa	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Bản Pú Mạ	X	X	X
		5 Bản Cuối Tở 2	X	X	X
		6 Bản Nậm Cóong	X	X	X
		7 Bản Nậm Lót	X	X	X
		8 Bản Nậm Kha	X	X	X
		9 Bản Hua Pha	X	X	X
		10 Bản Đo Nội	X	X	X
		11 Bản Co Sắn	X	X	X
		12 Bản Hay	X	X	X
		13 Bản Can Ma	X	X	X
		14 Bản Huổi Pha 1	X	X	X
		15 Bản Huổi Pha 2	X	X	X
		16 Bản Huổi Lá	X	X	X
		17 Bản Chát Thái	X	X	X
		18 Bản Chát Đạo	X	X	X
		19 Bản Pá Hăn	X	X	X
		20 Bản Pá Pha	X	X	X
		21 Bản Hua Cuối	X	X	X
		22 Bản Cuối Tở 1	X	X	X
		23 Bản Nậm Hoi	X	X	X
		24 Bản Đo Luông	X	X	X
26	Xã Nậm Mạ	11	11	11	11
		1 Bản Là Cuối	X	X	X
		2 Bản Lao Hu San	X	X	X
		3 Bản Ngài Thầu	X	X	X
		4 Bản Nậm Ngá	X	X	X
		5 Bản Nậm Kinh	X	X	X
		6 Bản Nậm Phìn	X	X	X
		7 Bản Cắn Co	X	X	X
		8 Bản Nậm Mạ	X	X	X
		9 Bản Sông Đà	X	X	X
		10 Bản Co Lẹ	X	X	X
		11 Bản Huổi Ca	X	X	X
27	Xã Lê Lợi	24	24	24	20
		1 Bản Hồng Ngài	X	X	X
		2 Bản Co Mủn	X	X	X
		3 Bản Chiền Chăn 3	X	X	X
		4 Bản Chiền Chăn 4	X	X	X
		5 Bản Chiềng Chăn	X	X	X
		6 Bản Chiềng Nưa	X	X	X
		7 Bản Ma Sang	X	X	X
		8 Bản Nậm Cây	X	X	X
		9 Bản Nậm Đắc	X	X	X
		10 Bản Nậm Đoong	X	X	X
		11 Bản Nậm Pì	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		12 Bản Nậm Pì	X	X	X
		13 Bản Nậm Sập	X	X	X
		14 Bản Nậm Vời	X	X	X
		15 Bản Pá Bon	X	X	X
		16 Bản Pá Đôn	X	X	X
		17 Bản Pá Sập	X	X	X
		18 Bản Pê Ngài I	X	X	X
		19 Bản Pê Ngài II	X	X	X
		20 Bản Phiêng Diêm	X	X	X
		21 Bản Chang	X	X	
		22 Bản Chợ	X	X	
		23 Bản Lao Chen	X	X	
		24 Bản Phiêng Ban	X	X	
28	Xã Nậm Hàng	18	18	18	10
		1 TDP Pá Kéo	X	X	
		2 TDP Noong Kiêng	X	X	
		3 TDP Nậm Hàng	X	X	
		4 TDP Nậm Nhùn	X	X	
		5 Bản Huổi Đanh	X	X	X
		6 Bản Lông Ngài	X	X	X
		7 Bản Nậm Lay	X	X	X
		8 Bản Huổi Van	X	X	X
		9 Bản Huổi Pét	X	X	X
		10 Bản Nậm Cầy	X	X	
		11 Bản Nậm Dòn	X	X	
		12 Bản Nậm Ty	X	X	
		13 Bản Nậm Manh	X	X	X
		14 Bản Huổi Héo	X	X	X
		15 Bản Huổi Chát	X	X	X
		16 Bản Nậm Pồ	X	X	X
		17 Bản Nậm Nàn	X	X	X
		18 TDP Sông Đà	X	X	
29	Xã Mường Mô	15	15	15	11
		1 Bản Tổng Pịt	X	X	X
		2 Bản Hát Mé	X	X	X
		3 Bản Phiêng Lăn	X	X	X
		4 Bản Táng Ngá	X	X	X
		5 Bản Huổi Sớ	X	X	X
		6 Bản Nậm Chà	X	X	X
		7 Bản Huổi Đạo	X	X	X
		8 Bản Huổi Lính	X	X	X
		9 Bản Huổi Mẩn	X	X	X
		10 Bản Mường Mô	X	X	
		11 Bản Mường Mô 1	X	X	
		12 Bản Giảng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		13 Bản Cang	X	X	X
		14 Bản Nậm Khao	X	X	
		15 Bản Nậm Hải	X	X	
30	Xã Hua Bum	12	12	12	11
		1 Bản Pa Cheo	X	X	X
		2 Bản Pa Mu	X	X	X
		3 Bản Nậm Nghe	X	X	X
		4 Bản Nậm Cười	X	X	X
		5 Bản Nậm Tàng	X	X	X
		6 Bản Chang Chảo Pá	X	X	X
		7 Bản Nà Phầy	X	X	
		8 Bản Vàng San	X	X	X
		9 Bản Pắc Pạ	X	X	X
		10 Bản Sang Sui	X	X	X
		11 Bản Nậm Sẻ	X	X	X
		12 Bản Nậm Suông	X	X	X
31	Xã Pa Tần	26	25	26	21
		1 Bản Pa Tần 1	X	X	
		2 Bản Pa Tần 2	X	X	
		3 Bản Pa Tần 3	X	X	
		4 Bản Cầu Phà	X	X	
		5 Bản An Tần		X	
		6 Bản Pho 1	X	X	X
		7 Bản Pho 2	X	X	X
		8 Bản Nậm Tiến 1	X	X	X
		9 Bản Nậm Tiến 2	X	X	X
		10 Bản Nậm Tần Xá	X	X	X
		11 Bản Nậm Tần Mông 1	X	X	X
		12 Bản Nậm Tần Mông 2	X	X	X
		13 Bản Lòng Thàng	X	X	X
		14 Bản Nậm Sảo	X	X	X
		15 Bản Hua Pảng	X	X	X
		16 Bản Pa Pảng	X	X	X
		17 Bản Nậm Ô	X	X	X
		18 Bản Nậm Vản	X	X	X
		19 Bản Nậm Vạc 1	X	X	X
		20 Bản Nậm Vạc 2	X	X	X
		21 Bản Nậm Sảo 1	X	X	X
		22 Bản Nậm Sảo 2	X	X	X
		23 Bản Nậm Nó 1	X	X	X
		24 Bản Nậm Nó 2	X	X	X
		25 Bản Trung Chải	X	X	X
		26 Bản Nậm Xẻ	X	X	X
32	Xã Bum Nưa	19	19	19	13
		1 Bản Phí Phi A	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Bản Phí Phi B	X	X	X
		3 Bản Sín Chải A	X	X	X
		4 Bản Sín Chải B	X	X	X
		5 Bản Sín Chải C	X	X	X
		6 Bản Pá Hạ	X	X	X
		7 Bản Chà Gá	X	X	X
		8 Bản Thò Ma	X	X	X
		9 Bản Xà Phìn	X	X	X
		10 Bản Khoang Thèn	X	X	X
		11 Bản A Mại	X	X	X
		12 Bản Seo Thèn	X	X	X
		13 Bản Nậm Cùm	X	X	X
		14 Bản Nà Lang	X	X	
		15 Bản Nà Hẻ	X	X	
		16 Bản Bum	X	X	
		17 Bản Nà Hừ 1	X	X	
		18 Bản Nà Hừ 2	X	X	
		19 Bản Phiêng Kham	X	X	
33	Xã Bum Tở	21	21	21	13
		1 Bản Mẩn	X	X	X
		2 Bản Nậm Cầu	X	X	X
		3 Bản Huổi Han	X	X	X
		4 Bản Nậm Xả	X	X	X
		5 Bản Phìn Khò	X	X	X
		6 Bản Đầu Nậm Xả	X	X	X
		7 Bản Chà Dì	X	X	X
		8 Bản Tả Phìn	X	X	X
		9 Bản Nậm Hạ	X	X	X
		10 Bản Nậm Thú	X	X	X
		11 Bản Nậm Lọ	X	X	X
		12 Bản Sì Thâu Chải	X	X	X
		13 Bản Seo Hai	X	X	X
		14 Thôn 1	X	X	
		15 Thôn 2	X	X	
		16 Bản Bo	X	X	
		17 Thôn 7	X	X	
		18 Thôn 8	X	X	
		19 Thôn 10	X	X	
		20 Bản Nà Áng	X	X	
		21 Thôn 12	X	X	
34	Xã Mường Tè	11	11	11	7
		1 Bản Láng Phiếu	X	X	X
		2 Bản Huổi Tát	X	X	X
		3 Bản Nậm Phìn	X	X	X
		4 Bản Giảng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Bản Nậm Hản	X	X	X
		6 Bản Pắc Ma	X	X	X
		7 Bản Xám Láng	X	X	X
		8 Bản Bó	X	X	
		9 Bản Nậm Cúm	X	X	
		10 Bản Nậm Cúm 2	X	X	
		11 Bản Mường Tè	X	X	
35	Xã Thu Lũm	17	17	17	16
		1 Bản Ka Lăng	X	X	X
		2 Bản Lò Ma	X	X	X
		3 Bản Mé Gióng	X	X	X
		4 Bản Tù Nạ	X	X	X
		5 Bản Nhù Te	X	X	X
		6 Bản Lé Ma	X	X	X
		7 Bản Y Ka Đa	X	X	X
		8 Bản Là Ú Cò	X	X	X
		9 Bản Coòng Khả	X	X	X
		10 Bản Ló Na	X	X	X
		11 Bản Pa Thắng	X	X	X
		12 Bản Á Chè	X	X	X
		13 Bản Là Si	X	X	X
		14 Bản Thu Lũm	X	X	X
		15 Bản U Ma	X	X	X
		16 Bản Gò Khả	X	X	X
		17 Bản Thu Lũm 2	X	X	
36	Xã Pa Ủ	17	17	17	17
		1 Bản Thăm Pa	X	X	X
		2 Bản Nhú Ma	X	X	X
		3 Bản Hà Xi	X	X	X
		4 Bản Ú Ma	X	X	X
		5 Bản Chà Kế	X	X	X
		6 Bản Pha Bu	X	X	X
		7 Bản Tân Biên	X	X	X
		8 Bản Pa Ủ	X	X	X
		9 Bản Xà Hồ	X	X	X
		10 Bản Mô Chi	X	X	X
		11 Bản Cờ Lò	X	X	X
		12 Bản Tá Bạ	X	X	X
		13 Bản Vạ Pù	X	X	X
		14 Bản Nhóm Pố	X	X	X
		15 Bản Là Xi	X	X	X
		16 Bản Ló Mé Lè Giàng	X	X	X
		17 Bản Lạ Pê	X	X	X
37	Xã Tà Tổng	11	11	11	11
		1 Bản Giàng Ly Cha	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Bản Ngà Chồ	X	X	X
		3 Bản Tà Tổng	X	X	X
		4 Bản Cô Lô Hồ	X	X	X
		5 Bản Cao Chải	X	X	X
		6 Bản Nậm Dính	X	X	X
		7 Bản A Mé	X	X	X
		8 Bản Pà Khả	X	X	X
		9 Bản Nậm Ngà	X	X	X
		10 Bản U Na	X	X	X
		11 Bản Tia Ma Mủ	X	X	X
38	Xã Mù Cả	8	8	8	8
		1 Bản Phìn Khò	X	X	X
		2 Bản Tó Khò	X	X	X
		3 Bản Xi Nế	X	X	X
		4 Bản Mù Cả	X	X	X
		5 Bản Má Ký	X	X	X
		6 Bản Tè Xá	X	X	X
		7 Bản Gò Cứ	X	X	X
		8 Bản Mò Su	X	X	X

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn miền núi hoặc thôn đặc biệt khó khăn